HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 379 /TB-HĐND	*Long An, ngày 02tháng 6 năm 2022*

THÔNG BÁO
Về dự kiến thời gian, địa điểm, nội dung và công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022), HĐND tỉnh khóa X

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022.

Trên cơ sở đề xuất của UBND tỉnh tại Công văn số 4739/UBND-THKSTTHC ngày 30/5/2022 về đề xuất nội dung trình tại kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022), HĐND tỉnh khóa X, Thường trực HĐND tỉnh đã họp với UBND tỉnh và các cơ quan liên quan thống nhất dự kiến thời gian, địa điểm, nội dung và công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022), HĐND tỉnh khóa X, cụ thể như sau:

I. Dự kiến thời gian và địa điểm:

Kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022), HĐND tỉnh khóa X tổ chức từ ngày 12 - 13/7/2022 (thứ Ba, Tư), tại Hội trường Thống nhất.

II. Dự kiến các nội dung trình tại kỳ họp

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình

1.1. Báo cáo tình hình hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

1.2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Sáu;

1.3 Báo cáo giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Tư (kỳ họp lệ cuối năm 2021); kèm dự thảo Nghị quyết về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Tư;

1.4. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình giám sát năm 2021;

1.5. Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết về công tác quản lý và thực hiện quy hoạch trên địa bàn tỉnh;

1.6. Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết về công tác cải cách

giáo dục trên địa bàn tỉnh;

1.7. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về Chương trình hoạt động giám sát năm 2023 của HĐND tỉnh.

1.8. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND tỉnh về ban hành Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh Long An khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh trình

2.1. Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

2.2. Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022 (kèm dự thảo Nghị quyết);

2.3. Báo cáo tiến độ đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

2.4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

2.5. Báo cáo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

2.6. Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

2.7. Báo cáo về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

2.8. Báo cáo tiến độ, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm 2022;

2.9. Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Tư (kỳ họp lệ cuối năm 2021);

2.10. Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ Tư;

2.11. Báo cáo việc triển khai và kết quả bước đầu thực hiện Thông báo số 239/TB-HĐND ngày 01/4/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về Kết luận tại Chương trình Đối thoại lần thứ 3 về "Giải pháp khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên tại các trường mầm non và phổ thông";

2.12. Tờ trình và Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức và thu hút tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp tỉnh;

2.13. Tờ trình và Nghị quyết về việc đặt tên đường trên địa bàn thị xã Kiến Tường;

2.14. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Bồi thường GPMB, san lắp mặt bằng Ban CHQS huyện Tân Trụ;

2.15. Tờ trình và Nghị quyết về quy định mức thu học phí trong năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Long An;

2.16. Tờ trình và Nghị quyết về việc phê duyệt chế độ tiền ăn cho bệnh nhân điều trị tại Khoa Lão khoa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An;

2.17. Tờ trình và Nghị quyết về chính sách thu hút nhân lực ngành y tế trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022 – 2025;

2.18. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh;

2.19. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư trang thiết bị cho các Trung tâm y tế tuyến huyện trên địa bàn tỉnh;

2.20. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Long An;

2.21. Tờ trình và Nghị quyết về Quy hoạch tỉnh Long An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

2.22. Tờ trình và Nghị quyết có ý kiến về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;

2.23. Tờ trình và Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ tín dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Long An;

2.24. Tờ trình và Nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 sang năm 2022, nguồn vốn ngân sách cấp huyện;

2.25. Tờ trình và Nghị quyết quy định về nội dung chi và mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2030;

2.26. Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022- 2030;

2.27. Tờ trình và Nghị quyết về việc điều chỉnh giảm mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Long An;

2.28. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới ĐT.822 đoạn từ Tân Mỹ đến Hiệp Hòa;

2.29. Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng ĐT.830E (đoạn từ nút giao cao tốc đến ĐT.830);

2.30. Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giải phóng mặt bằng ĐT.830E (đoạn từ nút giao cao tốc đến ĐT.830);

2.31. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo ĐT.830C;

2.32. Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giải phóng mặt bằng ĐT.823D (trục mở mới Tây Bắc kết nối Long An - TP. Hồ Chí Minh);

2.33. Tờ trình và Nghị quyết về nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Cần Giuộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Long An;

2.34. Tờ trình và Nghị quyết thông qua Đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu cửa khẩu Quốc tế Bình Hiệp, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An diện tích khoảng 66 ha, thuộc khu Kinh tế cửa khẩu Long An;

2.35. Tờ trình và Nghị quyết về đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp An Nhựt Tân, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An;

2.36. Tờ trình và Nghị quyết về Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/5.000 Khu công nghiệp Tân Tập, xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc;

2.37. Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Long An giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2045;

2.38. Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình: Kè sông Bảo Định, đoạn từ cống Bảo Định đến qua cống đầu kênh Vành Đai;

2.39. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở, xâm nhập mặn sông Vàm Cỏ Đông, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức;

2.40. Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Kè bảo vệ sông Vàm Cỏ Tây, đoạn từ Cầu mới Tân An đến chợ cá phường 2, thành phố Tân An;

2.41. Tờ trình và Nghị quyết về thông qua danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Long An;

2.42. Tờ trình và Nghị quyết về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Long An;

2.43. Tờ trình và Nghị quyết về việc thông qua danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Long An;

2.44. Tờ trình và Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Nghị quyết 21/2019/NQ-HĐND ngày 31/12/2019 và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 22/6/2020 của HĐND tỉnh.

Ngoài ra dự kiến HĐND tỉnh sẽ xem xét, thông qua một số nghị quyết để thực hiện các quy định của Trung ương theo thẩm quyền (Thường trực HĐND tỉnh sẽ thông báo bổ sung trước kỳ họp khi đủ điều kiện trình HĐND tỉnh theo qui định).

3. Nội dung do các Ban của HĐND tỉnh trình:

3.1. Báo cáo tình hình hoạt động của các Ban HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

3.2. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do UBND tỉnh và các cơ quan chức năng trình tại kỳ họp (thuộc lĩnh vực Ban phụ trách).

4. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trình: Báo cáo công tác của ngành Kiểm sát 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

5. Tòa án nhân dân tỉnh trình: Báo cáo công tác của ngành Tòa án 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

6. Cục Thi hành án Dân sự tỉnh trình: Báo cáo công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

7. Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh: thông báo hoạt động của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2022; các kiến nghị, đề xuất.

8. Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Long An: thông báo tóm tắt kết quả kỳ họp thứ Ba của Quốc hội khóa XV.

III. Tiến độ thực hiện các nội dung chuẩn bị tổ chức kỳ họp

1. Về công tác tiếp xúc cử tri trước kỳ họp: thời gian, nội dung tiếp xúc cử tri trước kỳ họp được thực hiện theo Kế hoạch liên tịch số 372/KHLT-HĐND-MTTQ ngày 27/5/2022 giữa Thường trực HĐND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh.

Đề nghị UBND tỉnh gửi các Báo cáo đến Thường trực HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh **trước ngày 06/6/2022** để làm tài liệu tiếp xúc cử tri, gồm: Báo cáo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 (tóm gọn 5 trang giấy A4); Báo cáo kết quả thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Tư (kỳ họp lệ cuối năm 2021); Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất tại kỳ họp thứ Tư.

2. Về tài liệu trình HĐND tỉnh tại kỳ họp

2.1. Đối với tài liệu do Thường trực HĐND tỉnh, báo cáo hoạt động của các Ban HĐND tỉnh trình:

- Chậm nhất **ngày 15/6/2022**, gửi đến Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để tập hợp, gửi cho đại biểu HĐND tỉnh. Riêng báo cáo nêu tại mục 1.2, 1.3 phần II gửi trước **ngày 28/6/2022.**

- Chậm nhất **ngày 05/7/2022**, tài liệu tóm tắt trình tại Hội trường theo dự kiến Chương trình kỳ họp phải được gửi đến Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để cập nhật, gửi cho đại biểu HĐND tỉnh.

2.2. Đối với tài liệu do Đoàn ĐBQH tỉnh Long An và UBMTTQVN tỉnh: chậm nhất đến **ngày 28/6/2022** gửi đến Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để chuyển cho đại biểu HĐND tỉnh.

2.3. Tài liệu do UBND tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án Dân sự tỉnh trình:

a) Tài liệu chính thức

- Yêu cầu về nội dung trình:

+ Nội dung các tờ trình, dự thảo nghị quyết phải được chuẩn bị kỹ, sát thực tế, có tính khả thi, đảm bảo đủ cơ sở pháp lý, hồ sơ, thủ tục theo quy định. Nếu hồ sơ trình HĐND tỉnh không đầy đủ theo quy định thì cơ quan thẩm tra không tiếp nhận và yêu cầu bổ sung đầy đủ theo quy định, khi đó mới tổ chức thẩm tra.

+ Các tờ trình gửi đến HĐND tỉnh phải do Chủ tịch UBND tỉnh ký (trừ trường hợp đặc biệt sẽ ủy quyền Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký).

+ Trong quá trình soạn thảo, tổ chức họp thông qua, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan mời các Ban của HĐND tỉnh được phân công thẩm tra cùng dự họp để chủ động nắm thông tin phục vụ công tác thẩm tra.

+ Trên cơ sở báo cáo thẩm tra và ý kiến thảo luận, đóng góp của đại biểu HĐND tỉnh, UBND tỉnh (hoặc ủy quyền cho cơ quan tham mưu) thực hiện giải trình, tiếp thu và phối hợp chỉnh lý hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết theo quy định.

- Thời gian gửi:

+ Các cơ quan trên gửi đầy đủ tài liệu kỳ họp chính thức theo quy định về Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh trước **ngày 15/6/2022** để chuyển đến đại biểu HĐND tỉnh.

+ Riêng tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri thì thực hiện theo Kế hoạch liên tịch giữa Thường trực HĐND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh. Nội dung nào hoàn thành trước thì gửi ngay, không chờ tập hợp đầy đủ mới gửi một lần.

- Hồ sơ gửi:

+ Đối với các dự thảo nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi gồm: (1) Tờ trình HĐND tỉnh về dự thảo nghị quyết; (2) Dự thảo nghị quyết đã hoàn chỉnh; (3) Báo cáo thẩm định; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (5) Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (6) Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

+ Đối với các dự thảo nghị quyết không là văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi gồm: (1) Tờ trình về dự thảo nghị quyết; (2) Dự thảo nghị quyết đã hoàn chỉnh; (3) Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

+ Đối với các báo cáo còn lại, hồ sơ gửi như báo cáo chính thức thông thường.

- Cách thức gửi:

+ Mỗi nội dung trình, gửi 02 bộ tài liệu bằng bản giấy qua Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để lưu hồ sơ kỳ họp theo quy định.

+ Đồng gửi bản điện tử qua Hệ thống điều hành quản lý văn bản của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để chuyển đến đại biểu HĐND tỉnh. Riêng các dự thảo nghị quyết, gửi kèm theo file Word, Excel qua hộp thư điện tử phongcthdndlongan@gmail.com để thuận tiện trong việc chỉnh lý.

b) Tài liệu tóm tắt:

Các cơ quan có tài liệu tóm tắt trình tại hội trường theo dự kiến chương trình thì gửi tài liệu tóm tắt đến Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh trước **ngày 10/7/2022**, để cập nhật lên Trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và phần mềm họp không giấy eCabinet.

3. Về công tác thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh

3.1. Ban Pháp chế thẩm tra nội dung:

(1) Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 (chủ trì, phối hợp với Ban Văn hóa – xã hội và Ban Kinh tế - ngân sách).

(2) Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022 (lĩnh vực phụ trách).

(3) Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

(4) Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

(5) Báo cáo tiến độ, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm 2022;

(6) Báo cáo về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

(7) Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Tư (kỳ họp lệ cuối năm 2021) (lĩnh vực phụ trách);

(8) Tờ trình và Nghị quyết về việc đặt tên đường trên địa bàn thị xã Kiến Tường;

(9) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án bồi thường GPMB, san lấp mặt bằng Ban CHQS huyện Tân Trụ;

(10) Tờ trình và Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức và thu hút tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp tỉnh.

3.2. Ban Văn hóa - xã hội thẩm tra nội dung:

(1) Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022 (lĩnh vực phụ trách);

(2) Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Tư (kỳ họp lệ cuối năm 2021) (lĩnh vực phụ trách);

(3) Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất tại kỳ họp thứ Tư;

(4) Tờ trình và Nghị quyết về quy định mức thu học phí trong năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Long An;

(5) Tờ trình và Nghị quyết về việc phê duyệt chế độ tiền ăn cho bệnh nhân điều trị tại Khoa Lão khoa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An;

(6) Tờ trình và Nghị quyết về chính sách thu hút nhân lực ngành y tế trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022 - 2025;

(7) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh;

(8) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư trang thiết bị cho các Trung tâm y tế tuyến huyện trên địa bàn tỉnh;

(9) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Long An.

3.3. Ban Kinh tế - ngân sách thẩm tra nội dung:

(1) Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022 (lĩnh vực phụ trách).

(2) Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

(3) Báo cáo tiến độ đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

(4) Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Tư (kỳ họp lệ cuối năm 2021) (lĩnh vực phụ trách);

(5) Tờ trình và Nghị quyết về Quy hoạch tỉnh Long An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

(6) Tờ trình và Nghị quyết có ý kiến về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;

(7) Tờ trình và Nghị quyết quy định về nội dung chi và mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2030;

(8) Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022- 2030;

(9) Tờ trình và Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ tín dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Long An;

(10) Tờ trình và Nghị quyết về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 sang năm 2022, nguồn vốn ngân sách cấp huyện;

(11) Tờ trình và Nghị quyết về việc điều chỉnh giảm mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Long An;

(12) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới ĐT.822 đoạn từ Tân Mỹ đến Hiệp Hòa;

(13) Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng ĐT.830E (đoạn từ nút giao cao tốc đến ĐT.830);

(14) Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giải phóng mặt bằng ĐT.830E (đoạn từ nút giao cao tốc đến ĐT.830);

(15) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo ĐT.830C;

(16) Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giải phóng mặt bằng ĐT.823D (trục mở mới Tây Bắc kết nối Long An - TP. Hồ Chí Minh);

(17) Tờ trình và Nghị quyết về nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Cần Giuộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Long An;

(18) Tờ trình và Nghị quyết về đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/5.000 Khu công nghiệp Tân Tập, xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc;

(19) Tờ trình và Nghị quyết thông qua Đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu cửa khẩu Quốc tế Bình Hiệp, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An diện tích khoảng 66 ha, thuộc khu Kinh tế cửa khẩu Long An;

(20) Tờ trình và Nghị quyết về đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp An Nhựt Tân, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An;

(21) Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Long An giai đoạn 2020 – 2025, định hướng đến 2045;

(22) Tờ trình và Nghị quyết về điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình: Kè sông Bảo Định, đoạn từ cống Bảo Định đến qua cống

đầu kênh Vành Đai;

(23) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lỡ, xâm nhập mặn sông Vàm Cỏ Đông thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức;

(24) Tờ trình và Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Kè bảo vệ sông Vàm Cỏ Tây, đoạn từ Cầu mới Tân An đến chợ cá phường 2, thành phố Tân An;

(25) Tờ trình và Nghị quyết về thông qua danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Long An;

(26) Tờ trình và Nghị quyết về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Long An;

(27) Tờ trình và Nghị quyết về việc thông qua danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Long An;

(28) Tờ trình và Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Nghị quyết 21/2019/NQ-HĐND ngày 31/12/2019 và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 22/6/2020 của HĐND tỉnh.

3.4. Thời gian, tiến độ thẩm tra:

- Chậm nhất **ngày 28/6/2022,** các Ban của HĐND tỉnh gửi báo cáo thẩm tra chính thức đến Thường trực HĐND tỉnh và Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để tập hợp, chuyển cho đại biểu HĐND tỉnh.

- Chậm nhất **ngày 10/7/2022,** các Ban của HĐND tỉnh gửi các báo cáo thẩm tra tóm tắt đến Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để cập nhật lên Trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và phần mềm họp không giấy eCabinet.

3.5. Về chỉnh lý hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết: các Ban của HĐND tỉnh nghiên cứu, rà soát có ý kiến về các nội dung giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh thực hiện; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn chỉnh nghị quyết sau khi được HĐND tỉnh biểu quyết thống nhất thông qua.

Riêng đối với nghị quyết về tiếp tục thực hiện thắng lợi KT-XH 6 tháng cuối năm 2022, giao Ban Kinh tế - ngân sách chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh và UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh Nghị quyết trước khi trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định và trước khi trình ký ban hành.

4. Tổ đại biểu họp thảo luận, đóng góp nội dung kỳ họp theo Cụm

4.1. Sau khi hoàn thành việc tiếp xúc cử tri trước kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh sẽ phân công các Tổ đại biểu họp thảo luận, đóng góp các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa X theo Cụm với chính quyền địa phương, các ngành, đơn vị có liên quan (nơi Tổ đại biểu HĐND tỉnh được chọn chủ trì tổ chức) tham gia đóng góp ý kiến (Thường

trực HĐND tỉnh sẽ có Công văn phân công thảo luận Cụm để thảo luận đóng góp đối với các nội dung trình tại kỳ họp).

4.2. Thời gian họp Cụm: Thời gian tổ chức họp Cụm thảo luận trước **ngày 05/7/2022.** Chậm nhất **ngày 05/7/2022,** các Cụm trưởng hoàn thành, gửi báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp nội dung kỳ họp về Thường trực HĐND tỉnh và gửi kèm theo file mềm qua hộp thư điện tử: phongcthdndlongan.gmail@.com).

- Thường trực HĐND tỉnh chuyển báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận tại các Cụm đến UBND tỉnh để chỉ đạo phân công tiếp thu, giải trình trước **ngày 07/7/2022**.

- Chậm nhất **ngày 10/7/2022**, UBND tỉnh gửi báo cáo tiếp thu, giải trình về ý kiến thảo luận tại các Cụm và ý kiến thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh đến Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để chuyển đến đại biểu HĐND tỉnh qua Hệ thống điều hành quản lý văn bản; đồng thời, gửi 02 bản giấy để lưu hồ sơ kỳ họp theo quy định.

4.3. Nội dung, tài liệu họp:

- Các Cụm thảo luận, đóng góp ý kiến vào các báo cáo, Tờ trình, dự thảo nghị quyết do Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trình.

- Các đại biểu HĐND tỉnh khai thác, sử dụng tài liệu kỳ họp bằng văn bản điện tử được Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh gửi qua Hệ thống điều hành quản lý văn bản. Ngoài ra, đại biểu có thể truy cập, sử dụng tài liệu theo địa chỉ: hdnd.longan.gov.vn/ các kỳ họp HĐND tỉnh/ HĐND tỉnh khóa X/ kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022). *Tổ đại biểu thông báo cho các đại biểu dự họp là chính quyền địa phương cập nhật, sử dụng tài liệu theo địa chỉ truy cập trên.*

5. Về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp: Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chủ trương tổ chức Phiên chất vấn và trả lời chất vấn trực tiếp trên Hội trường tại kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022). Đại biểu HĐND tỉnh đặt câu hỏi chất vấn gửi đến Thường trực HĐND tỉnh để chuyển đến UBND tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan trả lời chất vấn theo quy định.

Thường trực HĐND tỉnh sẽ họp với Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND tỉnh để nghe các Tổ trưởng báo cáo kết quả giám sát theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh; Thường trực HĐND tỉnh định hướng một số vấn đề về hoạt động tiếp xúc cử tri, thảo luận, chất vấn tại kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022), HĐND tỉnh khóa X ***(dự kiến họp vào ngày 06/6/2022).***

6. Về công tác thông tin, tuyên truyền kỳ họp: Trước **ngày 06/7/2022**, Báo Long An, Đài Phát thanh và Truyền hình Long An, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đưa tin tuyên truyền về thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022), HĐND tỉnh khóa X.

Căn cứ nội dung Thông báo trên, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Long An, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, UBND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh và các cơ quan có liên quan khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị nội dung trình tại kỳ họp đảm bảo đúng tiến độ, đạt chất lượng; các cơ quan truyền thông kịp thời thông tin, tuyên truyền về thời gian, nội dung kỳ họp.

Trên đây là Thông báo dự kiến thời gian, địa điểm, nội dung và công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022), HĐND tỉnh khóa X. Thường trực HĐND tỉnh sẽ ban hành Quyết định triệu tập và Giấy mời tham dự kỳ họp theo quy định./.

Nơi nhận:
- TT.TU (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Long An;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Long An; Đài Phát thanh và Truyền hình Long An; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, (X).

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Mai Văn Nhiều